

Bút ký
Chủ đề: Nền Đệ I VNCH
Tác giả: Ngô Đình Châu

ÔNG ĐẠI SỨ NGÔ ĐÌNH LUYỆN



Ông Ngô Đình Luyện



*London ngày 11 tháng 11 năm 1958 –
Ông Ngô Đình Luyện đại sứ VN tại Luân Đôn
có 10 cô con gái, nay có thêm một cậu con trai.*

Ông Ngô Đình Luyện là con út trong gia đình cụ Ngô Đình Khả, ông Luyện đã tốt nghiệp văn bằng kỹ sư tại École Central de Paris, ông là người được hấp thụ nền văn hóa

Tây Phương nhiều nhất trong gia đình. Phu nhân ông Luyện cũng thuộc gia đình giàu có, danh giá tại miền Nam Việt Nam.

Trong số các anh em cụ Diệm, ông Luyện là người ít được nhắc đến nhất, nhưng ông lại là người chiếm được nhiều tình cảm của những người xung quanh nhiều nhất. Ngay cả khi ông làm việc ở ngoại quốc, ông cũng đã được những người làm việc chung với ông yêu mến kính phục. Có lẽ vì tính tình ông Luyện phóng khoáng, cởi mở, giản dị và thậm chí còn được coi là người... ham vui.

Ông bà Luyện cùng các con sống ở ngoại ô thành phố Paris từ năm 1954 cho đến khi qua đời. Và qua nhiều nhân chứng làm việc trong chính quyền thời Tổng Thống Ngô Đình Diệm nói lại, thì trong số anh em cụ Diệm, ông Ngô Đình Luyện là người có công lớn trong việc xây dựng nền móng nền Đệ Nhất Cộng Hòa lúc ban sơ.

Ông Luyện đã có thời gian cùng học chung với cựu Hoàng Bảo Đại tại Pháp, nên hai người rất thân với nhau. Khi ông Ngô Đình Diệm được vua Bảo Đại chọn và đề cử về nước giữ chức vụ Thủ Tướng, lúc đó ông Ngô Đình Luyện còn ở bên Tây làm Đặc Sứ, nhưng ông thường về Sài Gòn giúp ông anh tiếp xúc với người này, giao thiệp với người kia, trao đổi với người nọ, thuyết phục, lôi kéo họ thôi chống đối, về hợp tác với chế độ mới, vì khi mới về cầm quyền ở Sài Gòn, ông Ngô Đình Diệm bị nhiều người, nhiều phe phái chống đối, coi như tứ bề thọ địch, nên ông Diệm cần có ông Luyện ở bên cạnh để cùng lo tìm cách đối phó với những khó khăn của thời cuộc, đối phó với những cuộc chống đối của tướng Nguyễn Văn Hinh, của Bình Xuyên, Hòa Hảo, v.v.

Tổng Thống Ngô Đình Diệm cũng muốn có một người tài giỏi, tin cậy làm đại diện cho Việt Nam ở Âu Châu, nên ông Luyện được cử giữ chức vụ Đại sứ Việt Nam tại Anh Quốc. Vì thế trước khi lấy một quyết định ngoại giao quan trọng, đối với bất kỳ một quốc gia nào ở Âu Châu và Bắc Phi, Tổng Thống Ngô Đình Diệm thường tham khảo ý kiến trước với ông Luyện.

Sự bất đồng chính kiến giữa ông Nhu và ông Luyện trở nên rõ rệt, qua vụ truất phế Bảo Đại, vì chính ông Luyện đã đóng vai trò giao liên dàn xếp với Bảo Đại qua vụ chống đối của Tướng Hinh và của Bình Xuyên. Còn ông Nhu thì chủ trương phải truất phế Bảo Đại, để thành lập chế độ Cộng Hòa. Trong thời gian ba tháng qua Pháp để dàn xếp với Bảo Đại vào đầu năm 1955, lúc ông Luyện trở về, thì quyền Cố Vấn đã hoàn toàn nằm trong tay ông Nhu. Tổng Thống Diệm đã dặn riêng mấy người thân cận như Đại úy Cao, Thiếu tá Vinh là “ở nhà có chuyện gì xảy ra đừng có kể lại cho ông Luyện nghe”. Ý Tổng Thống Diệm không muốn làm phật lòng ông em út, mà Tổng Thống Diệm thương nhất trong nhà.

Việc kệt nhứt của ông Luyện là ông đã đơn sơ nghĩ là do anh mình mới có vụ truất phế Bảo Đại (*), mà ông Bảo Đại và ông Luyện lại là bạn học chung với nhau ở Paris. Hai ông không những học chung một trường Tây, mà còn học chung chữ Nho với nhau ở tại nhà,

khi triều đình gửi qua Pháp một “thầy đồ” để dạy chữ Nho, dạy tứ thư, ngũ kinh, v.v. cho ông Bảo Đại. Vì thế hai người cùng “giỏi mài kinh sử” ở trường cũng như ở nhà, coi như “ăn cùng mâm, nằm cùng chiếu”.

Khi ông Luyện có bằng kỹ sư, về nước làm việc cho một công ty Pháp. Ông Bảo Đại cũng đã về nước lên ngôi trên ngai vàng. Hai người đi hai con đường khác nhau. Biết rõ ông bạn học rất thân nay đã làm vua, nhưng ông Luyện không tìm đến vua Bảo Đại để cầu cạnh nọ kia. Một hôm tình cờ, vua Bảo Đại gặp ông Luyện ở Quảng Ngãi. Vua mừng lắm, ôm chầm lấy bạn cũ và trách rằng sao đã về nước mà không cho vua hay. Ông Luyện cũng mừng lắm, nhưng chỉ chùng đó, rồi không liên lạc gì với vua nữa.

Sau khi “Trung Cầu Dân Ý”, ông Luyện có gặp lại cựu Hoàng Bảo Đại và tưởng rằng cựu hoàng sẽ trách cứ mình nhiều lắm, nên ông Luyện cũng hơi ngại ngùng, nhưng ông Bảo Đại vẫn tự nhiên như không có chuyện gì xảy ra. Khi ông Luyện tỏ ý ân hận vì việc truất phế, thì ông Bảo Đại tự cho rằng lỗi ở ông, và thời cuộc phải diễn tiến như thế, nên không trách cứ gì ông Diệm cả. Thái độ cao thượng đó của cựu Hoàng Bảo Đại đã khiến ông Luyện cảm động lắm, ông thường đem chuyện đó kể lại cho nhiều người thân cận nghe.

Đầu năm 1963, khi tình hình miền Nam có nhiều bất ổn, có tin đồn đảo chánh nói đi nói lại nhiều nơi, ông Luyện về Sài Gòn và cũng có ý lo cho anh mình, nhưng không làm gì được. Trở lại Luân Đôn trong một buổi họp nhân viên, ông Luyện hỏi chung chung: *“Trong trường hợp hãn hữu mà có một cuộc đảo chánh, thì ông Thính cũng như các anh em khác trong Sứ Quán sẽ đứng đằng sau Tổng Thống chứ?”*. Tiên sĩ Phan Văn Thính đáp lại: *“Thưa Đại Sứ, cũng không hẳn là vậy. Chúng tôi ở đây là ‘công bộc’ chứ không phải là ‘người’ của một ai cả. Bao lâu Tổng Thống còn được lòng dân, thì chúng tôi đều đứng sau người. Nhưng khi nào Tổng Thống đi ngược lại ý dân thì chúng tôi không còn phải theo Tổng Thống nữa”*.

Các nhân viên Tòa Đại Sứ ở Anh lúc đó cho rằng việc làm của Tiên sĩ Phan Văn Thính là liều lĩnh và gan dạ, vì nói như thế có thể mang họa vào thân. Tuy không đồng ý với TS Phan Văn Thính, nhưng ông Ngô Đình Luyện cũng không tỏ ra thái độ bất bình hay là sẽ tìm cách trừng phạt. Thật đúng, ông Luyện là người có trình độ, rất hiểu biết, không hay thù vật.

Nhân dịp ông Ngô Đình Luyện từ Pháp qua Mỹ, anh Nguyễn Linh Tuyên có đón ông đến dự lễ cầu hôn cho Cố Tổng Thống, và hướng dẫn Ông đi thăm mấy nơi ở Orange County (California), anh Tuyên có nói tôi sang gặp ông Luyện nữa, và tôi đã sang thăm ông.

Trong dịp này tôi được ông kể vài câu chuyện về thời Đế Nhất Cộng Hòa. Tôi có hỏi tin tức về Bà Nhu bây giờ ra sao, thì ông cho hay Bà Nhu đang sống trong căn Apartment tận lầu 11, ở Paris – Pháp Quốc, và bà vẫn khỏe mạnh.

Ông Ngô Đình Luyện kể: “Có lần tôi ở Pháp về, tôi gặp lại mấy người bạn Pháp và Trung Hoa, họ rủ tôi vô Chợ Lớn ăn cơm, rồi họ mời tôi sang Hong Kong du lịch. Tôi nhận lời và cùng đi với họ. Song lúc tôi trở lại Sài Gòn, về tới Tân Sơn Nhất, thì có ông Phó Tổng Giám Đốc Quan Thuế và thêm một nhân viên nữa ra đón tôi ở phi cảng. Ông Quan Thuế có vẻ băn khoăn, lo lắng và nói với tôi:

– Thưa Cụ Đại Sứ, xin cụ hiểu cho sự khó khăn của chúng tôi. Nhưng đây là lệnh của Tổng Thống, xin Cụ cho chúng tôi được coi hành lý của Cụ.

Tôi rất ngạc nhiên vì xưa nay tôi đi đâu, kể cả ra ngoại quốc, chưa ai khám xét hành lý của tôi, vì mình đi bằng Thông Hành Ngoại Giao cao cấp, thế mà mình về nước lại bị khám xét bởi lệnh của Tổng Thống. Nhưng tôi bình tĩnh trả lời:

– Tôi đi chơi chứ không phải đi công vụ đâu, chả cần có lệnh của Tổng Thống, các ông cứ làm đúng phận sự của các ông đi.

Sau khi khám xét thấy chẳng có gì, ông Quan Thuế cứ xin lỗi tôi hoài và có vẻ lo lắng. Tôi cảm ơn ông và lên xe ra về.

Về tới Dinh Gia Long, tôi vô thẳng phòng Tổng Thống với vẻ mặt bực bội. Gặp tôi, Tổng Thống cười nói:

– Sao chú? Chắc khó chịu lắm phải không? Tụi nó cứ nói ra nói vào và báo cáo với tôi rằng chú đi Hong Kong gặp tụi Tàu, chuyển bạc về Việt Nam (ngày đó Việt Cộng có nhiều tiền Việt Nam để ở Hong Kong lắm, mà không mang vô Việt Nam được), nên tôi phải cho khám để tụi nó khỏi xuyên tạc và sau này chúng nó không còn báo cáo bậy nữa. Hơn nữa cũng để Quan Thuế biết là họ không phải nể nang một người nào, để cho họ dễ làm việc của mình...”

Kể xong, Ông Ngô Đình Luyện có vẻ thích thú và cười ra tiếng. Ông nói nhiều chuyện về thời Đệ Nhất Cộng Hòa và về cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm, và những chuyện vui, buồn trong gia đình. Ông cũng cho biết gia đình ông đông con và sinh hoạt cũng khó khăn lắm, ông kể chuyện từ lúc ông ở Pháp qua Mỹ và trên chuyến bay đến California, cái thắt lưng của ông bị đứt, mà lưng quần của ông thì rộng quá, vì quần áo cũ may lúc còn mập, và nay thì ốm đi nhiều. Biết ông cần có cái thắt lưng, nên một người trên cùng chuyến bay đã lấy thắt lưng của họ đưa ông dùng tạm. Rất tiếc, ông đã không nhớ tên người tặng ông cái thắt lưng đó.

Thành ra những lời đồn đãi và dư luận xấu nói về gia đình Tổng Thống Ngô Đình Diệm, thật đúng là xuyên tạc quá đáng. Xem như vậy đều thấy rằng những người trong gia đình Tổng Thống Ngô Đình Diệm, ai cũng có tinh thần tự trọng và trong sạch.

Được biết ông Ngô Đình Luyện đã từ trần tại Pháp ngày 23 tháng 4 năm 1988, hưởng thọ 75 tuổi.

Ngô Đình Châu



() Sau đây, tôi xin trích dẫn một vài đoạn trong bài “TRUẤT PHÉ BẢO ĐẠI VÀ KHAI SINH ĐỆ NHẤT CỘNG HOÀ, KÝ ỨC 50 NĂM SAU” do ông Lâm Lễ Trinh sưu tầm, viết về nguyên nhân đưa đến việc “Truất Phế Bảo Đại” mà ông Ngô Đình Luyện, người ít sống chung với gia đình, đã hiểu lầm là do anh mình mà Bảo Đại bị truất phế, gây ra mâu thuẫn với hai anh Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu.*

.....

Những bí ẩn bên trong Hội Đồng Nhân Dân Cách Mạng

Bảo Đại đã nhân danh chống Pháp để thoái vị và trao quyền cho Cộng sản lãnh đạo cuộc chiến, kết thúc bằng trận đánh cuối cùng tại Điện Biên Phủ ngày 7/5/1954. Oái oăm thay, chính đế quốc Pháp đã đặt Bảo Đại trở lại trên ngai vàng để chống lại Cộng sản Bắc Việt sau khi, tại Hà Đông, Cao ủy Bollaert tuyên bố Pháp muốn tái đàm với cánh Quốc Gia. Tháng 8/1948, Bảo Đại chỉ định Trung tướng Nguyễn Văn Xuân thành lập “Chính Phủ Trung Ương Lâm Thời VN.”

Dưới sự lãnh đạo của Quốc Trưởng Bảo Đại, qua những nội các liên tiếp, Nguyễn Văn Xuân, Nguyễn Phan Long, Trần Văn Hữu, Nguyễn Văn Tâm và Bửu Lộc, Miền Nam VN rơi vào cảnh hỗn loạn. Cuối cùng, nhà vua phải kêu cứu đến chí sĩ Ngô Đình Diệm ngày 9/7/1954, mặc dù trước đó ông Diệm đã ba lần thoái thác.

Hiệp Ước Đình Chiến Genève ký kết ngày 21/7/1954 chia đôi VN nơi vĩ tuyến 17. Bảo Đại gây khó khăn cho ông Diệm bằng cách từ Cannes gửi hai công điện liên tiếp, ngày 28/4 và 30/4/1955, triệu hồi Thủ Tướng Diệm qua Pháp để “tham khảo ý kiến”, vì ông Diệm khai trừ tướng Nguyễn Văn Hinh, không chấp nhận Tướng Nguyễn Văn Vĩnh như tân Tổng Tư Lệnh Quân Đội, cương quyết kết thúc kế hoạch dẹp giáo phái, quét sạch Bình Xuyên và giải tán tổ chức võ trang UMDK của Leroy. Ý đồ của Bảo Đại là thay thế Thủ Tướng Diệm, có thể bằng Lê Văn Viễn tự Bảy Viễn, sếp sòng Bình Xuyên, lúc đó đang nắm giữ guồng máy Cảnh Sát, Công An và kiểm soát sòng bài Đại Thế Giới để cung cấp tiền nong cho Quốc Trưởng.

Bị lấn vào chân tường, TT Diệm phúc đáp: Hội Đồng Nội Các không đồng ý để ông xuất ngoại giữa tình thế rối ren của xứ sở và một Hội Nghị các Chính Đảng và Nhân Sĩ Quốc Gia sẽ được triệu tập ngày 29/4/1955 tại Dinh Độc Lập để cho biết ý kiến “Thủ Tướng có bổn phận thi hành lệnh triệu thỉnh của Quốc Trưởng hay không?”. Hội nghị này gồm có 18 chính đảng / đoàn thể và 29 nhân sĩ Miền Nam. Đặc biệt, ba tổ chức nổi bật vì có thực lực: VN Dân Xã Đảng (Hoà Hảo) mà bí thư là Nguyễn Bảo Toàn, VN Phục Quốc Hội

(Cao Đài) do Hồ Hán Sơn thay mặt và Mặt Trận Quốc Gia Kháng Chiến VN của Trình Minh Thế, do Nhị Lang đại diện.

Nhị Lang, tác giả của quyển sách “Phong Trào Kháng Chiến Trình Minh Thế” (nxb Alpha, Virginia, 1989), kể lại: đúng 10 giờ sáng ngày ghi trên, Thủ Tướng Diệm tiến vào phòng họp với vẻ mặt ưu tư, tuyên bố vắn tắt lý do, xong kiếu từ ngay, “để Quý Ngài được tự do thảo luận”. Hội nghị bầu Nguyễn Bảo Toàn vào ghế Chủ Tọa, Phạm Việt Tuyền vào ghế Tổng Thư Ký.

Như đã thoả thuận với nhau từ trước, Nhị Lang, Nguyễn Bảo Toàn và Hồ Hán Sơn khai pháo bằng cách đặt thẳng với Hội Nghị một vấn đề duy nhất: truất phế Bảo Đại, khỏi bàn đến chuyện gì khác. Nếu Hội Nghị từ chối chương trình nghị sự này, ba đoàn thể của họ sẽ rút lui liền. Bầu không khí cực kỳ sôi động. Bên ngoài, lúc đó, từ cầu chữ Y, quân Bình Xuyên pháo kích xung quanh Dinh Độc Lập. Các tổ chức và phần tử ủng hộ từ lâu Thủ Tướng Diệm tỏ ra quá khích. Nhà báo Bùi Quang Nga, bút hiệu Văn Ngọc, vừa hô to “Đả đảo Bảo Đại”, vừa tuốt giày, ném vào bức chân dung đồ sộ của Cựu Hoàng treo trên vách phòng khánh tiết.

Tiếp theo, nhiều nhân vật như Vũ Văn Mẫu, Hoàng Cơ Thụy... công kênh Nhị Lang lên vai họ để triệt hạ chân dung này, giữa tiếng hoan hô vang dội. Hội nghị bầu ra một Ủy Ban Cách Mạng, sau đổi là Hội Đồng Nhân Dân Cách Mạng, rồi Hội Đồng Nhân Dân Cách Mạng Quốc Gia, thể theo ý kiến của một số nhân vật “ôn hoà” lo ngại chính quyền Diệm sẽ không kiểm soát nổi khuynh hướng cực đoan. Hội Đồng này gồm có Nguyễn Bảo Toàn (Chủ Tịch), Hồ Hán Sơn (Phó Chủ Tịch), Nhị Lang (Tổng Thư Ký) và một số Ủy Viên như Hoàng Cơ Thụy, Trần Thanh Hiệp, Đoàn Trung Còn, Hoàng Phó, Văn Ngọc, bà Đức Thọ, Huỳnh Minh Ý, Hà Huy Liêm và Nguyễn Hữu Khai. Cuối cùng, Hội Nghị đưa ra một bản Quyết Nghị nảy lửa, gồm ba điểm:

– Truất phế Bảo Đại,

– giải tán Chính Phủ Diệm,

– ủy nhiệm chí sĩ Ngô Đình Diệm thành lập Chính Phủ Cách Mạng Lâm Thời, tổ chức tổng tuyển cử, tiến tới chế độ Cộng Hoà.

Lúc 5 giờ chiều, sau phiên nhóm kéo dài 7 tiếng, Chủ Tịch Nguyễn Bảo Toàn mời Thủ Tướng Diệm xuống phòng họp nghe kết quả. Nhị Lang viết: “Khi Thủ Tướng nghe xong, tôi thấy mặt ông tái hắc đi. Tôi chắc ông không ngờ Hội Nghị này lại quay sang một chiều hướng khác và lôi kéo ông đi một bước quá xa như vậy... Thủ Tướng Diệm lộ vẻ đăm chiêu và nói bằng một giọng trầm mặc: ‘Xin quý ngài cho tôi được có thời giờ suy nghĩ kỹ về vấn đề trọng đại này!’” (trang 310).

Qua ngày 30 tháng 4, lại một cuộc tập họp đông đảo khác tại phòng khánh tiết Toà Đô Chính Sài Gòn để triệt hạ hình Bảo Đại và nghe Nguyễn Bảo Toàn, Hồ Hán Sơn, Nhị Lang tường trình. Trình Minh Thế, Nguyễn Thành Phương và Nguyễn Giác Ngộ xuất hiện, dân chúng hoan hô. Một Hội Đồng Chỉ Đạo được thành lập, gồm có ba tướng giáo phái này, để bao trùm lên Ủy Ban Cách Mạng, theo lời đề nghị đầy tham vọng của Nguyễn Thành Phương. Khi sáu nhân vật vừa kể lập một phái đoàn vào Dinh Độc Lập lúc 6 giờ chiều, để thông báo cho Thủ Tướng thì họ thấy lối 50 sĩ quan Quân Đội Quốc Gia có mặt ở tầng dưới và hai tướng Nguyễn Văn Võ và Lê Văn Ty trong phòng khách nhỏ ở tầng trên.

Trong hồi ký “Việt Nam Nhân Chứng” (nxb Xuân Thu, 1989), Trần Văn Đôn kể lại: Trưa 29/4/1955, Võ và Đôn đến nhà tướng Ty yêu cầu trao quyền cho Võ theo sắc lệnh của Bảo Đại, ông Ty trả lời: “Tôi sẵn sàng nếu Thủ Tướng ra lệnh”. Tất cả đồng ý vào gặp Thủ Tướng. Chỉ có Đỗ Cao Trí đòi ở lại: “Các anh vô đi. Nếu có gì xảy ra, tôi đến vây Dinh Độc Lập.”

Một bi kịch bất ngờ xảy ra làm đảo lộn lịch sử Đất nước: Với sự chấp thuận của Trình Minh Thế và Nguyễn Thành Phương, Nhị Lang lặng lẽ đột nhập vào phòng khách, chĩa thẳng khẩu súng Colt 45 vào người tướng Võ, hô to: “Giơ tay lên, không tôi bắn!”. Võ hoảng hốt giơ tay khỏi đầu. Tướng Ty liêu mạng chạy lại ôm lấy Nhị Lang nhưng bị gạt ra. Nhị Lang gọi Hồ Hán Sơn, chỉ về phía Võ: “Hãy bóc ga lông của ông này cho tôi!”, Sơn làm ngay. Phóng viên Francois Sully chụp được tấm hình và cho đăng vào báo Life, số phát hành tháng 7/1955. Bộ trưởng Trần Trung Dung cấp báo với Thủ Tướng: “Cụ! Cụ! Chúng nó đang định bắt giết ông Võ!”. Thủ Tướng Diệm vội ra kéo Võ vào phòng. Cố Vấn Nhu chạy đến can gián Nhị Lang: “Thôi đừng nóng, mấy ông Tướng đang họp bàn với Cụ”.

Trả lời người viết, Nhị Lang cho biết những diễn tiến sau đó: Trong một buổi họp liên tiếp theo giữa Thủ Tướng Diệm, Nhị Lang, Hồ Hán Sơn và hai tướng Võ, Ty trong phòng ngủ (vừa dùng làm văn phòng) của ông Diệm, Tướng Võ cuối cùng – để được tự do – chịu ký một tuyên ngôn ngắn “tự nguyện từ bỏ hết mọi quyền hành chức chương do Bảo Đại ban cho và tự nguyện gia nhập hàng ngũ Cách Mạng” (nguyên văn). Ngoài ra, lấy lại được chức Tham Mưu Trưởng, Tướng Ty cũng bảo đảm “Võ sẽ không làm phản”. Trong suốt phiên họp, Đỗ Cao Trí và hai Tiểu Đoàn Ngự Lâm Quân bao Dinh Độc Lập để gây áp lực, không ngớt kêu vào xin nói chuyện với Võ. Rốt cuộc, họ êm thấm rút lui vì bị kềm kẹp giữa hai đối thủ, phía trước là toán binh phòng vệ Dinh Độc Lập của Đại tá Vinh, phía sau là các đơn vị Cao Đài của Nguyễn Thành Phương bố trí tại đường Trần Quý Cáp và Liên Minh của Trình Minh Thế phục kích ở đường Phan Đình Phùng.

Ngày hôm sau, theo Trần Văn Đôn trong hồi ký, Tướng Võ họp báo cho biết Quân Đội sẽ đảo chính vì Thủ Tướng Diệm bị Thế, Toàn và Nhị Lang lấn quyền. Các sĩ quan nhóm, có mặt Nguyễn Hữu Có, Dương Văn Đức, Trần Văn Đôn... Lê Văn Ty hỏi:

– Các anh làm gì đó?

Vỹ đáp:

– Tôi đảo chính!

Ty:

– Anh lấy gì để đảo chính?

Vỹ:

– Quân Đội.

Tướng Ty lột sao của mình bỏ xuống bàn:

– “Tôi lột lon trao cho anh đây. Tôi không theo anh đâu!”

Nguyễn Văn Vỹ và Nguyễn Tuyên bay lên Đà Lạt, từ đó qua Cao Miên rồi sang Pháp sống lưu vong. Điểm đáng lưu ý là trong quyển “Le Dragon d’Annam”, Bảo Đại rất vắn tắt, không kể lại những chi tiết trên đây, chỉ ghi rằng ông đồng ý cho Tướng Vỹ đảo chính Thủ Tướng Diệm và phủ nhận tính cách hợp pháp của Hội Nghị Toàn Dân ngày 29 tháng 4/1955.

.....

Ngô Đình Diệm có sẵn sàng truất phế Bảo Đại hay không?

Đa số các tác giả trả lời: Không. Trừ Đỗ Mậu (“VN Máu Lửa Quê Hương Tôi”, nxb Hoa kỳ 1986). Tất cả những ai từng tiếp xúc với ông Diệm đều nhận xét ông luôn luôn giữ thái độ khiêm cung thành tín, khi nói đến các vua chúa triều Nguyễn, kể luôn Bảo Đại, mà ông không bao giờ phê bình thiếu lễ độ. Người viết còn nhớ, sau 1956, khi ban Sắc Lệnh cải tổ hành chính, Tổng Thống Diệm đặt trọng tâm vẽ lại bản đồ các tỉnh Miền Nam (thay đổi ranh giới, đặt tên mới, tổ chức quy chế xã, quận và đô thị, v.v.) nhưng giữ nguyên các cơ chế tại Miền Trung do các vua chúa đặt ra, vì cho rằng tổ chức này không cần canh tân. Khi Bộ Nội Vụ, do người viết phụ trách, làm thủ tục tịch thu tài sản của Cựu Hoàng, Tổng thống ra lệnh nới tay, giúp Đức Từ Cung có phương tiện sinh sống đầy đủ và chỉ thị cho các Tỉnh Trưởng trùng tu lăng tẩm của những đấng Tiên Đế.

Chính Nhị Lang thường xác nhận nhiều lần với người viết rằng, Thủ Tướng Diệm không hiện diện khi Hội Đồng Cách Mạng lấy quyết định truất phế Bảo Đại, ông Diệm tỏ vẻ không thoải mái nhận quyền ủy nhiệm của Hội Đồng và không ngờ mọi việc diễn tiến ngoài mọi dự tính như vậy.

Nhị Lang viết trong hồi ký: “Cái Ủy Ban Chỉ Đạo do sáng kiến của Nguyễn Thành Phương đã gieo nghi ngờ trong lòng Thủ Tướng Chính Phủ, càng ngày càng ác cảm với Tướng Phương và đưa Phương đến chỗ suy bại”. Để kèm hãm những thành phần “cách mạng quá khích”, ông Nhu gài những cán bộ thân tín như Hà Huy Liêm, Văn Ngọc, Nguyễn Hữu Khai và Huỳnh Minh Ý vào Hội Đồng để gây lục đục. Mặt khác, Bộ Trưởng Thông Tin Trần Chánh Thành và Tướng Nguyễn Ngọc Lễ, Tổng Giám Đốc Cảnh Sát- Công An, áp dụng nhiều biện pháp tạo khó dễ.

Trong “Việt Nam Nhân Chứng”, trang 133, Trần Văn Đôn viết: Theo ông Nhu kể lại, trước ngày trưng cầu dân ý, Thủ Tướng Diệm tự tay viết một lá thư dài giải thích tình hình và mời Bảo Đại về nước lãnh đạo, nhưng Cựu Hoàng đòi một triệu mỹ kim. Trong “Le Dragon D’Annam”, trang 342, Bảo Đại cho biết ông không đồng ý lập một Chính Phủ lưu vong, không chịu «dấn thân vào một cuộc phiêu lưu mới» và phủ nhận chính sách Ngô Đình Diệm. Cựu Chủ Tịch Quốc Hội Trương Vĩnh Lễ nhận xét nơi trang 30 của hồi ký “VN, Où est la Vérité?” (nxb Lavauzelle, Paris 1989): Trên phiếu, dân chúng có thể chọn trả lời một trong hai câu hỏi:

- 1) Tôi truất phế Bảo Đại và chọn Ngô Đình Diệm như Tổng Thống VN với sứ mạng lập một thể chế Cộng Hoà hay
- 2) Tôi không truất phế Bảo Đại và không công nhận Ngô Đình Diệm như Tổng Thống để thành lập thể chế Cộng Hoà. Kết quả: ông Diệm thắng 98.2%. Tỷ lệ này có vẻ không hoàn toàn trung thực, dù quần chúng mến mộ nhiệt tình ông Diệm lúc đó.

Bầu Quốc Hội Lập Hiến (tháng 3/1956) và ban hành Hiến Pháp Đệ Nhất Cộng Hoà (ngày 26/10/1956).

Quốc Hội Lập Hiến gồm có 134 Dân Biểu thuộc bốn đảng thân Chính Phủ, không có đối lập. Ủy Ban soạn thảo Hiến Pháp gồm có Trần Văn Lắm (Chủ Tịch), Trần Chánh Thành, Trần Trung Dung, Vũ Quốc Thông và Trương Vĩnh Lễ. Hiến Pháp phỏng theo các Hiến Pháp Hoa Kỳ và Pháp. Phủ Tổng Thống đề nghị tu chính một số điều khoản, Quốc Hội chấp thuận. Việt Nam là một nước Cộng Hoà theo thể chế độc viện, có một Tổng Thống và Phó Tổng Thống cử theo lối phổ thông đầu phiếu. Hiến Pháp không chấp nhận một người có thể nắm giữ hai chức Hành Pháp và Lập Pháp. Không có điều khoản nào cho phép truất phế, impeach, khi Tổng Thống phạm trọng tội. Ngày 26/10/1956 ban hành Hiến Pháp được chọn làm Ngày Quốc Khánh. Trần Văn Lắm và Vũ Quốc Thông là Chủ Tịch và Phó Chủ Tịch đầu tiên của Quốc Hội.

Uy quyền của Tổng Thống Ngô Đình Diệm mỗi ngày thêm vững, ít nữa cho đến cuối 1960. Ngày 20/7/1955, Chính Phủ Diệm tuyên bố không chấp nhận chuẩn bị Tổng Tuyển Cử qui định bởi Hiệp Ước Genève. Với sự cộng tác của Bộ Nội Vụ do người viết phụ trách, Hội Đồng Nhân Dân Cách Mạng tổ chức một cuộc biểu tình vĩ đại để đuổi về Bắc Phái Đoàn Văn Tiến Dũng trong Ủy Hội Quốc tế Kiểm Soát Đình Chiến (gồm có Ba Lan

và Ấn độ). Văn phòng đại diện CS đặt tại khách sạn Majestic, Bến Bạch Đằng. Majestic bị phóng hoả, gây thiệt hại trên 5 triệu bạc, cũng như một khách sạn khác mang tên Gallieni ở đường Trần Hưng Đạo. Văn Tiến Dũng và các đồng chí thoát thân về trại của chúng ở Gia Định, bên cạnh nhà thương Nguyễn Văn Học. Nhiều ngày liên tiếp, đồng bào di cư, sinh viên, học sinh cô lập họ bằng những lời chửi rủa thậm tệ. Điện, nước, lương thực bị cúp hoàn toàn.

Cuối cùng Ủy Hội liên lạc với Chính Phủ xin bảo đảm cho Phái Đoàn Bắc Việt rời Sài Gòn. Tổng Nha Cảnh Sát/Công An cho những chiếc xe nhà binh bí bùng chở quần chúng lúc trời hừng sáng đến Tân Sơn Nhứt dưới tiếng hô ã đảo vang dậy của quần chúng. Tác giả bài này đích thân đến phi trường kiểm soát mọi thủ tục. Vào lúc máy bay Ủy Hội sắp cất cánh, một sĩ quan CS húc hác, đầu đội nón cối, không mang phù hiệu, bước đến chào người viết theo lối nhà binh, tự xưng là Thiếu tá Văn Tiến Dũng (Cấp bậc sau này là Đại Tướng). Y tỏ lời cảm ơn Ủy Hội đã giúp Phái Đoàn Bắc Việt rời Sài Gòn ra đi được an toàn trong trật tự.

Ngô Đình Châu



*Nguồn: Internet eMail by **Patrick WILLAY** chuyển*

*Đăng ngày Thứ Hai, October 25, 2021
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*